

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TÍN AN LẠC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TÍN AN LẠC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BAO TIN AN LAC JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BAO TIN AN LAC.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110909969

3. Ngày thành lập: 11/12/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 21 Tháp A, Tòa nhà HUD TOWER, số 37 Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243.767.9999

Fax:

Email: baotinanlac@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: - Sản xuất quần áo các loại phục vụ đám tang; (Doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc chỉ được kinh doanh những ngành nghề kinh doanh khi đủ điều kiện theo quy định pháp luật).	1410
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Sao chép bản ghi các loại	1820
4.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan Chi tiết: - Sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ; - Gia công vàng trang sức, mỹ nghệ. (Không bao gồm sản xuất, kinh doanh vàng miếng)	3211
5.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
6.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
7.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
8.	Thu gom rác thải độc hại	3812
9.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
10.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
11.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
12.	Xây dựng nhà để ở	4101
13.	Xây dựng nhà không để ở	4102
14.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
15.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
16.	Phá dỡ	4311
17.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
20.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: Thang máy; Thang cuốn; Cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng; Hệ thống hút bụi; Hệ thống âm thanh; Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
21.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
22.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc; - Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước; - Chống ẩm các tòa nhà; - Xây gạch và đặt đá; - Lợp mái các công trình nhà để ở; - Xây dựng bể bơi ngoài trời	4390
23.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); - Bán buôn xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4511
24.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (trừ hoạt động đầu giá)	4512
25.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Đại lý ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); - Đại lý xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4513
26.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
27.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4530
28.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép (trừ hoạt động đầu giá)	4641
29.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn sắt thép; - Bán buôn kim loại khác, như: Bán buôn đồng, chì, nhôm, kẽm và kim loại màu khác dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: thỏi, thanh, tấm, lá, dải, dạng hình; - Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác (Không bao gồm sản xuất, kinh doanh vàng miếng và hoạt động đầu giá)	4662
30.	Bán buôn tổng hợp (trừ các loại nhà nước cấm và hoạt động đầu giá)	4690
31.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (supermarket); - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4711

32.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác; (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4719
33.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ hoạt động đấu giá)	4721
34.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ hoạt động đấu giá)	4722
35.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ hoạt động đấu giá)	4723
36.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ hoạt động đấu giá)	4724
37.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ hoạt động đấu giá)	4751
38.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ hoạt động đấu giá)	4771
39.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ hoạt động đấu giá)	4772
40.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm sản xuất, kinh doanh vàng miếng và hoạt động đấu giá)	4773
41.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
42.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
43.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác	4932
44.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
45.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
46.	Bốc xếp hàng hóa	5224
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa.	5229

49.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
50.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
51.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
52.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
53.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
54.	Hoạt động hậu kỳ	5912
55.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video	5913
56.	Hoạt động chiếu phim	5914
57.	Cổng thông tin (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí)	6312
58.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn tài chính, pháp luật)	6619
59.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
60.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Quản lý bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng. (loại trừ hoạt động đấu giá)	6820
61.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
62.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
63.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
64.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình)	7410
65.	Cho thuê xe có động cơ	7710
66.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
67.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
68.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
69.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
70.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
71.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
72.	Dịch vụ đóng gói	8292

73.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Dịch vụ nhận ủy thác mua bán hàng hóa; - Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
74.	Giáo dục khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khóa học dành cho học sinh yếu kém; - Các khóa dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
75.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
76.	Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ Chi tiết: - Dịch vụ địa táng, hỏa táng, điện táng các dịch vụ có liên quan khác; - Bảo quản thi hài, khâm liệm và các dịch vụ chuẩn bị cho địa táng, hỏa táng, điện táng; - Dịch vụ nhà tang lễ; (Chỉ kinh doanh khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	9632(Chính)

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BẢO TÍN	Số 39 Nguyễn Trãi, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	0104733393	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000		
2	CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN ĐẠI VIỆT	Số 15, lô B, khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	2,000	0106862034	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	2,000		

3	VŨ HÙNG SON	66 Lương Yên, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	160.000	1.600.000.000	16,000	0010840046 20
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	160.000	1.600.000.000	16,000	
4	VŨ MẠNH HẢI	66 Lương Yên, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	280.000	2.800.000.000	28,000	0010610184 97
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	280.000	2.800.000.000	28,000	
5	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	66 Lương Yên, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	330.000	3.300.000.000	33,000	0011610178 83
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	330.000	3.300.000.000	33,000	

6	VŨ SƠN TÙNG	66 Lương Yên, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	0010960241 44
			Cổ phần phổ thông	160.000	1.600.000.000	16,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	160.000	1.600.000.000	16,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VŨ SƠN TÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 13/03/1996

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001096024144

Ngày cấp: 21/02/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: 66 Lương Yên, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 66 Lương Yên, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội